

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quyết định số: 65/2024/HS-GĐT
Ngày 10 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TAI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Thiện

Các Thẩm phán:

ông Hoàng Thanh Dũng
bà Phạm Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Mạnh - Thẩm tra viên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên.*

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. Đỗ Gia B, sinh ngày 13/12/2000 tại Bình Phước; cư trú tại khu phố L, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn H, sinh năm 1965 và bà Trần Thị Tuyết T, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

2. Lê Ngọc L, sinh ngày 12/02/2002 tại Bình Phước; cư trú tại thôn S, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: lớp 09/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân T1, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/7/2021; ngày 01/10/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh.

3. Mai Phạm Đ, sinh ngày 23/3/2000 tại Bình Phước; cư trú tại thôn S, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: lớp 02/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Phạm H1, sinh năm 1975 và bà Đặng Thị H2, sinh năm 1977; tiền án tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2021 đến ngày 14/12/2021.

Bị hại: ông Nguyễn Trọng D, sinh năm 1993

Địa chỉ: khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do có mâu thuẫn với ông Nguyễn Trọng D từ trước nên Đỗ Gia B nảy sinh ý định đánh ông D để trả thù. Ngày 13/12/2020, B mời ông D đến dự tiệc sinh nhật của mình tại quán “Sân V”, địa chỉ tại khu phố E, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước và B nhờ Lê Ngọc L gây sự đánh ông D. L đồng ý và chuẩn bị hung khí là 01 con dao, mang đến giấu ở bụi cây gần quán “Sân Vườn”, L rủ Mai Phạm Đ cùng đánh ông D. Tại quán “Sân V”, L dùng nón bảo hiểm đang đội trên đầu của mình ném thẳng vào đầu của ông D, rồi lao vào đánh ông D; Đ cầm con dao do L đưa từ trước chạy thẳng tới chém 01 nhát trúng vào tay trái của ông D.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 98/2021/TgT ngày 04/5/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận: tổn thương có đặc điểm do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp theo hướng từ mặt ngoài vào mặt trong cánh tay. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bị hại Nguyễn Trọng D hiện tại là 23%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HSST ngày 14/12/2021, Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Đỗ Gia B, Lê Ngọc L và Mai Phạm Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đỗ Gia B 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 14/12/2021); xử phạt Lê Ngọc L 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 14/12/2021); xử phạt M1 Phạm Đại 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 14/12/2021); trả tự do cho Mai Phạm Đ tại phiên tòa.

- Giao bị cáo Đỗ Gia B cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Lê Ngọc L và Mai Phạm Đ cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm nên có hiệu lực pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 230/QĐ-VC3-V1 ngày 08/11/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HSST ngày 14/12/2021 của

Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 08/2023/HS-GĐT ngày 13/3/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định: chấp nhận Quyết định kháng nghị số 230/QĐ-VC3-V1 ngày 08/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HSST ngày 23/6/2023, Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Đỗ Gia B, Lê Ngọc L và Mai Phạm Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đỗ Gia B 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lần đầu (14/12/2021), giao bị cáo Đỗ Gia B cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách; xử phạt Lê Ngọc L 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lần đầu (14/12/2021), giao bị cáo Lê Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt Mai Phạm Đ 02 năm tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2021 đến 14/12/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm nên có hiệu lực pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 168/QĐ-VC3-V1 ngày 25/6/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HSST ngày 23/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để xét xử sơ thẩm lại.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận toàn bộ

kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất giữa Đỗ Gia B và ông Nguyễn Trọng D trước đó nên B nảy sinh ý định đánh ông D để trả thù. Ngày 13/12/2020, B mời ông D đến tiệc sinh nhật của mình tại quán cà phê “Sân Vườn” và B nhờ L gây sự đánh ông D. L đồng ý và lấy một con dao từ nhà mang đến giấu ở bụi cây gần quán, chờ cơ hội để đánh ông D. Trên đường quay lại quán, L gặp Mai Phạm Đ nên L rủ Đ cùng đi đánh ông D. Khi gặp D tại quán “Sân V”, L dùng mũ bảo hiểm đang đội trên đầu của mình ném thẳng vào đầu của ông D, rồi lao vào đánh ông D. Lúc này, Đ cầm con dao do L đưa từ trước chạy tới chỗ của ông D, chém 01 nhát trúng vào tay trái của ông D. Hậu quả, ông D bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Đỗ Gia B, Lê Ngọc L và Mai Phạm Đ về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Nguyên nhân chính dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất giữa B với ông D; từ đó, B khởi xướng, rủ L đi đánh ông D để trả thù nên xác định B có vai trò chính trong vụ án. Đối với các bị cáo L và Đ, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại là ông D nhưng L chuẩn bị hung khí nguy hiểm và rủ thêm Đ cùng thực hiện hành vi gây thương tích cho ông D; trong đó, Đ là người thực hành trực tiếp dùng dao chém và gây thương tích cho ông D. Do đó, L và Đ có vai trò là đồng phạm với B; hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”, là các tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án được xét xử lần đầu tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HSST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước và bản án sơ thẩm này đã bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy để xét xử sơ thẩm lại, với lý do: hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất côn đồ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là không nghiêm, không đúng hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên, khi xét xử sơ thẩm lại vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm vẫn không áp dụng tình tiết phạm tội “Có tính chất côn đồ” đối với các bị cáo; đồng thời, xử phạt Đỗ Gia B 02 năm 06 tháng tù, Lê Ngọc L 02 năm tù và cho B, L được hưởng án treo là áp dụng không đúng hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về các trường hợp không được hưởng án treo; xử phạt Mai Phạm Đ 02

năm tù là chưa tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội mà Đ đã thực hiện.

[4] Từ những nhận định trên, có căn cứ để chấp nhận quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382, khoản 3 Điều 388, Điều 391 và Điều 395 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 168/QĐ-VC3-V1 ngày 25/6/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HSST ngày 23/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại Tp. HCM (để b/c);
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Tx. Phước Long, T. Bình Phước;
- UBND phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước;
- UBND xã Bình Sơn, H. Phú Riềng, T. Bình Phước;
- Người bị kết án; bị hại;
- Lưu: P.LTHS, P.GĐKT1, HS, THS (NVM).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thiện